

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin của Hệ thống thông tin, trang thiết bị có kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Công văn số 2760/BCA-QLHC ngày 15/8/2024 của Bộ Công an về việc thông báo kết quả kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC); 2761/BCA-QLHC ngày 15/8/2024 của Bộ Công an về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin trong việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa CSDLQG về DC với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của địa phương; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật hệ thống tại cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng việc thực hiện bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các huyện, thị xã, thành phố đã được kết nối chia sẻ dữ liệu với hệ thống CSDLQG về DC, việc chấp hành các quy định về bảo mật, an ninh thông tin đối với các thiết bị phục vụ kết nối vào hệ thống; xác định nguyên nhân tồn tại, trách nhiệm của tập thể, cá nhân (nếu có).

- Kiểm tra việc tra cứu dữ liệu, hiện trạng thiết bị đầu cuối về an toàn thông tin của các hệ thống kết nối, khai thác, chia sẻ CSDLQG về DC; kiểm tra việc quản lý tài khoản có quyền quản trị trong việc cấp, tạo, thu hồi tài khoản cán bộ có quyền truy vấn; kiểm tra việc tài khoản cán bộ có quyền truy cập đến CSDLQG về DC làm theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- Kịp thời phát hiện, khắc phục các tồn tại, lỗ hổng bảo mật của hệ thống thông tin đã kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương và cán bộ chuyên trách trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khai thác thông tin dân cư phục vụ giải quyết TTHC, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục sửa chữa.

2. Yêu cầu

- Đánh giá được an ninh, an toàn thông tin các thiết bị được kết nối với hệ thống CSDLQG về DC, đồng thời đánh giá công tác bảo đảm an ninh, an toàn

thông tin các hệ thống mạng của hệ thống thông tin tỉnh sau khi được kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống CSDLQG về DC, từ đó phát hiện những nguy cơ còn tồn tại, điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, hạn chế, sơ hở nhằm xác định nguyên nhân và đề xuất các giải pháp, hướng khắc phục, ngăn chặn; bảo đảm tốt công tác bảo vệ an ninh, an toàn hệ thống mạng thông tin quốc gia.

- Việc kiểm tra phải bảo đảm khách quan, toàn diện, hiệu quả, đúng nội dung, tiến độ theo Kế hoạch, không làm ảnh hưởng đến công tác của Công an các đơn vị, địa phương và phục vụ hiệu quả công tác triển khai Đề án 06/CP.

- Đề xuất hình thức xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình vi phạm quy định, gây ảnh hưởng đến an ninh, an toàn của Hệ thống CSDLQG về DC, lộ lọt thông tin công dân (nếu có).

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật đối với Hệ thống giải quyết TTHC được kết nối chia sẻ với Hệ thống CSDLQG về DC

- Kiểm tra, đánh giá đối với các yêu cầu bắt buộc phải có của hệ thống thông tin được xác định là “Hệ thống thông tin cấp độ 3”. Yêu cầu phải đáp ứng đầy đủ 13/13 tiêu chí theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc “hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0)”.

- Kiểm tra, đánh giá lại các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật đối với phần mềm, ứng dụng, mã nguồn, hệ điều hành của các máy chủ vật lý, máy chủ ảo hóa, thiết bị mạng.

- Kiểm tra an ninh thông tin phần cứng đối với các thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, máy chủ mới được bổ sung vào các hệ thống.

- Đánh giá lại toàn bộ hệ thống kết nối thông qua việc kiểm tra nội dung liên quan: Văn bản quy định, quy chế vận hành, sử dụng hệ thống; cách thức thu thập lưu trữ, sao lưu các nhật ký hoạt động, cấu hình tường lửa, sơ đồ thiết kế, thông tin giải pháp bảo mật.

- Kiểm tra an ninh, an toàn mạng và hệ thống, đặc biệt là các máy tính được sử dụng để đăng nhập, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để khai thác, xác thực, sử dụng các dịch vụ, thông tin trong CSDLQG về DC.

2. Công tác quản lý tài khoản quản trị, tài khoản cán bộ có quyền tra cứu, khai thác từ CSDLQG về DC

- Kiểm tra việc quản lý, triển khai sử dụng API tra cứu, khai thác dữ liệu CSDLQG về DC có đảm bảo theo biên bản đã ký với Cục C06; việc quản lý, sử dụng tài khoản có quyền tra cứu CSDLQG về DC (thu hồi đối với số tài khoản cán bộ có quyền tra cứu CSDLQG về DC dư thừa, không sử dụng).

- Kiểm tra việc thực hiện ký và lưu trữ Bản cam kết đối với tổ chức, cá nhân bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến CSDLQG về DC.

- Kiểm tra công tác quản trị, quản lý các tài khoản đăng nhập dùng để tra cứu thông tin công dân tại các bộ phận một cửa các cấp đảm bảo cam kết đã ký tại Công văn 761/VPCP-KSTT ngày 29/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn kết nối, tích hợp chia sẻ với CSDLQG về DC.

- Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện đúng quy định đối với việc đăng ký sử dụng dịch vụ trong CSDLQG về DC phục vụ giải quyết TTHC (dịch vụ đăng ký, tổng số lượt truy vấn theo ngày, mục đích sử dụng, nhật ký đăng nhập,...).

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối tượng, phạm vi kiểm tra

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk có kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC.

- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã.

2. Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Công an tỉnh - Trưởng Đoàn;
- Thành viên Đoàn kiểm tra bao gồm các đơn vị: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.

3. Thời gian kiểm tra

- Việc tiến hành kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Thời gian cụ thể sẽ do Trưởng đoàn chủ động bố trí. Dự kiến kiểm tra mỗi sở, ban, ngành 01 ngày và mỗi địa phương trong khoảng 01-02 ngày.

- Năm 2024: Dự kiến kiểm tra Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã thuộc các Huyện: Cư Kuin, Krông Bông.

- Năm 2025: Sẽ có lịch thông báo cụ thể sau.

4. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra sẽ thông báo thời gian kiểm tra, chương trình kiểm tra tới các cơ quan, đơn vị, địa phương. Các đơn vị được thông báo kiểm tra căn cứ nội dung Kế hoạch kiểm tra xây dựng báo cáo, chuẩn bị tài liệu liên quan phục vụ công tác kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra công bố Quyết định kiểm tra đối với từng đơn vị được kiểm tra. Đồng chí Trưởng đoàn kiểm tra sẽ phổ biến mục đích, yêu cầu, chương trình, nội dung, phương pháp kiểm tra. Đoàn kiểm tra sẽ kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị, địa phương được kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra sử dụng các công cụ, phần mềm nghiệp vụ kiểm tra trực tiếp tại các máy chủ của hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: Kiểm tra mã độc trên hệ điều hành máy chủ, máy trạm, lịch sử hoạt động, các kết nối ra vào hệ thống máy chủ, kiểm tra công tác đảm bảo an ninh, an toàn sau kết nối.

- Đơn vị được kiểm tra phối hợp cung cấp tài liệu, nội dung liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; quá trình kiểm tra Đoàn sẽ xem xét, đối chiếu hồ sơ, tài liệu, hệ thống máy tính và các hệ thống thông tin có liên quan đến nội dung Kế hoạch kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm, Đoàn kiểm tra sẽ lập Biên bản của đối tượng kiểm tra giao cho cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn phương án, giải pháp khắc phục, xử lý. Khi cần xác minh các nội dung liên quan đến sai phạm, Đoàn kiểm tra sẽ làm việc với cá nhân, tổ chức có liên quan để thu thập, củng cố thông tin, tài liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức và các đơn vị trực thuộc để biết, thực hiện. Chuẩn bị cáo cáo kết quả thực hiện, hồ sơ, tài liệu kiểm chứng, gửi báo cáo kết quả đúng thời gian quy định (*theo thông báo của Trưởng Đoàn kiểm tra*). Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm liên quan để làm việc với Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo đúng Kế hoạch.

- Thực hiện Kết luận kiểm tra; sau 01 tháng kể từ ngày công bố Kết luận kiểm tra, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm khắc phục, báo cáo khắc phục sau kiểm tra đối với những kiến nghị trong Kết luận kiểm tra (nếu có).

2. Giao Công an tỉnh

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.
- Thông báo thời gian gửi báo cáo, thời gian tiến hành kiểm tra cụ thể đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Đảm bảo kinh phí, phương tiện triển khai thực hiện kiểm tra theo đúng quy định.

3. Kết thúc mỗi đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban

hành văn bản chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, đề xuất hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn của hệ thống thông tin, trang thiết bị có kết nối, chia sẻ với CSDLQG về DC trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

(Quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời liên hệ đồng chí Trịnh Xuân Thích, SĐT: 0945.483.863, Phòng PC06 - Công an tỉnh để được hướng dẫn)./.

Nơi nhận:

- Cục C06 - BCA (để báo cáo);
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố; | (để thực hiện)
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Các Phòng: TH, HCTC (QC45d);
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (w.10b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị